

Tờ hướng dẫn sử dụng thuốc

HOEBEPROSONE KEM 0,064% kl/kl



Rx. Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng. Nếu cần thêm thông tin, xin hỏi ý kiến bác sĩ hoặc dược sĩ. Thuốc này chỉ sử dụng theo sự kê đơn của thầy thuốc. Để xa tầm với trẻ em.

Trình bày: Kem màu trắng chôn :

Hoạt chất chính: Betamethasone dipropionate..... 0,064%kl/kl
(tương đương với Betamethasone 0,05%kl/kl)

Tá dược thuốc kem: Cetomacrogol "1000", Cetostearyl Alcohol, Paraffin trắng mềm, Paraffin lỏng, Chlorocresol, Propylene Glycol, Axit Phosphoric 85%, Monobasic Sodium Phosphate, nước tinh khiết.

Độc tính được động học: Các corticosteroid gắn mạnh với protein huyết tương. Chỉ có phần corticosteroid không liên kết với protein huyết tương mới có tác dụng dược lý hoặc bị chuyển hóa. Thuốc được chuyển hóa chủ yếu tại gan và thận rồi được đào thải qua nước tiểu.

Độc tính được lực học:

Betamethason dipropionat là một corticosteroid gắn fluor sử dụng tại chỗ có tác dụng kháng viêm, chống dị ứng.

CHỈ ĐỊNH:

Điều trị các bệnh viêm da, như chàm, chàm ở trẻ nhỏ, viêm da quá mẫn, viêm da tiếp xúc, viêm da thần kinh, bệnh vẩy nến, chốc mộp.

CHỐNG CHỈ ĐỊNH:

Quá mẫn cảm với Betamethasone Dipropionate, các corticosteroid khác, hoặc bất kì thành phần nào của thuốc.

TÁC DỤNG PHỤ:

Các phản ứng phụ tại chỗ đã được báo cáo là cảm giác nóng rát, ngứa, kích ứng, khô da, viêm nang lông, chùng tăng lông tóc, phát ban dạng trứng cá, giảm sắc tố, giãn da, nhiễm trùng thứ phát, teo da, vẩn da, ban hạt kê.

* Thông báo cho bác sĩ/dược sĩ những tác dụng không mong muốn gặp phải khi dùng thuốc.

THẬN TRỌNG/ CẢNH BÁO:

Ngưng dùng thuốc nếu tình trạng kích ứng, quá mẫn hoặc các phản ứng khác xuất hiện, trong trường hợp này nên dùng liệu pháp điều trị thích hợp. Corticosteroid dùng ngoài da có thể được hấp thụ lượng đủ để gây tác dụng toàn thân như là ức chế trục tuyến yên hạ đồi tuyến thượng thận, biểu hiện của hội chứng Cushing, tăng glucose huyết và glucose niệu. Vì vậy theo dõi bệnh nhân cẩn thận khi điều trị kéo dài, khi dùng thuốc trên diện rộng, khi dùng kỹ thuật băng ép và khi dùng thuốc cho trẻ em (do diện tích bề mặt da của cơ thể lớn hơn nhiều so với trọng lượng cơ thể). Độ an toàn của việc dùng thuốc trong thời gian mang thai và cho con bú chưa được thiết lập.

LIỀU KHUYẾN DÙNG:

Bôi lớp mỏng thuốc trên vùng da bị bệnh một đến hai lần một ngày theo chỉ dẫn của bác sĩ hoặc dược sĩ.

Tương tác với các thuốc khác, các dạng tương tác khác: Chưa rõ.

Sử dụng cho phụ nữ có thai và cho con bú: Độ an toàn của corticosteroid dùng tại chỗ khi sử dụng trong thời kỳ mang thai và thời kỳ cho con bú chưa được chứng minh.

Ảnh hưởng đến khả năng lái xe và vận hành máy móc: Chưa rõ.

QUÁ LIỀU:

Nếu thấy có sự ức chế trục hạ đồi - tuyến yên - tuyến thượng thận, cần phải ngưng sử dụng thuốc hoặc giảm số lần dùng hoặc sử dụng một loại steroid yếu hơn.

ĐÓNG GÓI: 15g/ống nhôm mềm/hộp giấy

BẢO QUẢN: giữ thuốc trong hộp kín, tránh ánh sáng mạnh. Bảo quản ở nhiệt độ dưới 30°C. Thuốc chỉ dùng ngoài.

Giữ thuốc tránh xa tầm tay trẻ em.

HẠN DÙNG: 03 năm kể từ ngày sản xuất.

* Không dùng thuốc quá thời hạn sử dụng.

TIÊU CHUẨN ÁP DỤNG: tiêu chuẩn nhà sản xuất.

Sản xuất bởi:

HOE Pharmaceuticals Sdn. Bhd

Lot 10, Jalan Sultan Mohd. 6, Bandar Sultan Suleiman, 42000 Port Klang, MALAYSIA.

20235A